

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN AN LÃO
TRƯỜNG MẦM NON AN THỌ**



**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ
LỚP NTD2**

CHỦ ĐỀ: “ BẢN THÂN – AN TOÀN ”

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 04/11– 29/11/2024)

Giáo viên thực hiện: Phạm Thùy Dung

Lê Thị Thu Hà

NĂM HỌC: 2024 – 2025

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Mục tiêu hoạt động	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN – AN TOÀN				Ghi chú có sự điều chỉnh
						Bé là ai (N1)	Cơ thể của bé (N1)	Bé cần gì để lớn và khỏe mạnh (N1)	Những nguy hiểm xung quanh bé (N1)	
						04/11-08/11	11/11-15/11	18/11-22/11	25/11-29/11	
1	I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT									
	A. Phát triển vận động									
	1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp									
2	Thực hiện đực các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 3: "Thổi bóng" - ĐT1: Thổi bóng - ĐT2: Đưa bóng lên cao - ĐT3: Cầm bóng lên - ĐT4: Bóng nảy	lớp	lớp học	CTTDS	CTTDS	CTTDS	CTTDS	
3	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu									
	* Vận động: đi, chạy									
4	Giữ được thăng bằng trong vận động đi.	- Đi bước qua gậy kê cao	- Dạy trẻ KNVĐCB: Đi bước qua gậy kê cao	lớp	lớp học			CTCCĐ		
		- Đi kiễng gót	- Dạy trẻ KNVĐCB: Đi kiễng gót	lớp	lớp học	CTCCĐ				
10	* Vận động: tung, ném, bắt									

14	Biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5m	- Bé chơi đá bóng	- Chơi tự chọn: Bé chơi đá bóng	lớp	ngoài sân					CTNT	
19	* Vận động: nhún, bật, ngòi										
20	Thực hiện vận động được ngòi lăn bóng thẳng hướng	- Ngòi lăn bóng	- Dạy trẻ KNVĐCB: Ngòi lăn bóng	lớp	lớp học		CTCCĐ				
21	* Trò chơi vận động và trò chơi dân gian	- Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	- Chuyển bóng sang trái, sang phải	lớp	ngoài sân					CTNT	
			- Ai nhanh hơn	lớp	ngoài sân	CTNT					
			- Vận chuyển bóng	lớp	ngoài sân			CTNT			
			+ Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ	lớp	ngoài sân		CTNT				
			+ Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Đôi bạn	lớp	ngoài sân			CTNT			
			+ Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Đuổi bắt bóng;	lớp	ngoài sân	CTNT					

22	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay									
23	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay	- Bé chơi in hình bàn tay bàn chân	- Chơi tự chọn: In hình bàn tay, bàn chân	lớp	ngoài sân			CTNT		
		- Bé chơi tạo hình từ đất vụn tay	- Chơi tự chọn: In hình từ đất vụn tay	lớp	ngoài sân		CTNT			
		Bé dùng que, bút, ngón tay vẽ trên cát	+ Chơi tự chọn: Dùng que, bút, ngón tay vẽ trên cát	lớp	ngoài sân	CTNT				
24	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Cài, cởi cúc, buộc dây, kéo khóa	- Tập cài, cởi cúc, buộc, kéo	- Dạy trẻ tập kéo khóa	lớp	lớp học				CTCCĐ	
26	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động chắp ghép hình, đóng cọc	- Đóng cọc bàn gỗ	- Dạy trẻ chơi: Đóng cọc bàn gỗ	nhóm	lớp học		CTTYTBS			
		- Chắp ghép hình vào bóng	+ Chắp ghép hình vào bóng đồ dùng cá nhân: Mũ, nón, quần áo, giày, dép...	nhóm	lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	

28	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe									
29	1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt									
33	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt, ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt, ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt, ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn	lớp	lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
35	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe									
37	- Chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Biết mặc quần áo ấm khi trời lạnh với sự giúp đỡ của người lớn	Biết mặc quần áo ấm khi trời lạnh với sự giúp đỡ của người lớn	lớp	ngoài sân		CTNT			
38	- Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh.....)	- Biết tự cất đồ dùng cá nhân	- Dạy trẻ biết tự cất mũ, đồ dùng cá nhân vào đúng nơi qui định có sự giúp đỡ người lớn (Dạy trẻ cất đồ dùng vào balo)	lớp	lớp học	CTĐTT	CTĐTT	CTĐTT	CTĐTT	
		- Tập rửa tay mặt , rửa tay trước và sau khi ăn	- Dạy trẻ có thói quen rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn với sự giúp đỡ của cô giáo, phụ huynh học sinh	lớp	lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
39	- Chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép	Biết đội mũ khi ra nắng, đi giày dép với sự giúp đỡ của người lớn	lớp	ngoài sân			CTNT		

43	3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn										
44	- Biết tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm, bếp đang đun, phích nước nóng.....khi được nhắc nhở	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	Biết nhận biết một số vật dụng như kéo, ổ điện, Là những vật dụng nguy hiểm không được phép sờ vào	lớp	lớp học				CTNT		
45	- Biết và tránh một số hành động (nguy hiểm, leo trèo, chơi nghịch các vật sắc nhọn.... Khi được nhắc nhở	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh	- Quan sát các đồ vật nguy hiểm như giá kệ, cửa, dao....và phòng tránh	lớp	ngoài sân	CTNT					
			-Quan sát các tranh ảnh nguy hiểm như cháy, nước sôi.... và phòng tránh	lớp	ngoài sân		CTNT				
			- Nhận biết một số hành động nguy hiểm như leo trèo bậc thang, chạy nhảy, và phòng tránh	lớp	ngoài sân			CTNT			
			- Nhận biết một số hành động nguy hiểm như cấn cầu và phòng tránh	lớp	ngoài sân	CTNT					
			- Nhận biết một số hành động nguy hiểm như trèo lan can và phòng tránh	lớp	ngoài sân					CTNT	
49	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC										
50	1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan										
51	*Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi										
			Quan sát Đu quay	lớp	ngoài sân	CTNT					

			Quan sát Cầu trượt	lớp	ngoài sân		CTNT		
			Quan sát Nhà bóng	lớp	ngoài sân			CTNT	
			Quan sát Bập bênh	lớp	ngoài sân				CTNT
			Quan sát về những nguy hiểm xung quanh bé như: Bể nước	lớp	ngoài sân				CTNT
			Quan sát bạn trai	lớp	ngoài sân	CTNT			
			Quan sát bạn gái	lớp	ngoài sân		CTNT		
			Quan sát đôi bàn tay	lớp	ngoài sân			CTNT	
			Quan sát đôi bàn chân	lớp	ngoài sân	CTNT			

53	Có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh	Tìm đồ vật vừa mới cất giấu	Trò chơi đồ dùng gì biến mất	lớp	ngoài sân				CTNT	
57	2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi									
58	- Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Dạy kỹ năng cho trẻ khi chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Chơi các trò chơi mặt méu, mặt cười	lớp	lớp học	CTTYT BC		CTTYT BC		
			Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên bộ phận trên cơ thể, ..)	lớp	lớp học		CTTYT BC			
59	* Nhận biết một số bộ phận của cơ thể con người									
60	- Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể	- Tên, đặc điểm, chức năng, tác dụng chính của một số bộ phận trên cơ thể:	Trẻ kể tên một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	lớp	lớp học	CTTYT BC		CTTYT BC		
			- Quan sát, nhận biết tên gọi đặc điểm, tác dụng của mắt, mũi, miệng,	lớp	lớp học		CTCCĐ			
			- Quan sát, nhận biết tên gọi đặc điểm, tác dụng của tay và chân	lớp	lớp học			CTCCĐ		
61	* Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi									
62	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Chơi với đồ chơi và biết tên đặc điểm nổi bật công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	- Dạy trẻ: Quan sát, nhận biết mũ bạn trai, mũ bạn gái	lớp	lớp học				CTCCĐ	

65	* Nhận biết bản thân và những người gần gũi									
66	- Nói được tên của bản thân và những người thân, cô giáo gần gũi khi được hỏi	- Biết tên, tuổi, giới tính của bản thân	- Biết tên, tuổi, giới tính của bản thân	lớp	lớp học	CTCCĐ	CTTYT BC			
69	*Nhận biết một số cây, hoa, quả quen thuộc									
70	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các loại rau, hoa, quả, quen thuộc	- Tên đặc điểm nổi bật của các loại rau, hoa quả, quen thuộc	- Dạy trẻ: Quan sát vườn rau, cây phượng, cây hoa trong trường	lớp	ngoài sân		CTNT			
81	III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ									
	A. Nghe hiểu lời nói									
83	- Trẻ biết lắng nghe, nói và hiểu các từ chỉ tên gọi, công dụng của một số bộ phận trên cơ thể.	- Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số bộ phận trên cơ thể	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm tác dụng của đôi bàn tay đẹp	lớp	lớp học	CTTYT BC				
			- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm tác dụng của đôi bàn chân	lớp	lớp học		CTTYT BC			
			- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm tác dụng của khuôn mặt đẹp	lớp	lớp học			CTTYT BC		
84	Trẻ nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ vật, đồ chơi, đồ dùng cá nhân, sự vật, hành động quen thuộc.	Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, đồ chơi, sự vật, hành động quen thuộc	-Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật, tác dụng của đôi dép	lớp	lớp học				CTTYT BC	

86	B. Nghe và nhắc lại các âm và các tiếng, và các câu									
87	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe hiểu, trả lời được các nội dung câu truyện	+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Ô điện tức giận	lớp	lớp học					CTCCĐ
			+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Gấu con ngoan	lớp	lớp học			CTCCĐ		
89	- Nghe được các bài thơ, các bài ca dao, đồng dao. Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động đặc điểm quen thuộc	Đọc thơ cho trẻ nghe	+ Bé tập nói	lớp	lớp học	CTTYT BC				
			+ Bé luôn ghi nhớ	lớp	lớp học		CTTYT BC			
			+ Cô dạy	lớp	lớp học			CTTYT BC		
91	* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp									
95	-Trẻ nghe, nói hiểu được các từ chỉ đồ dùng cá nhân của bé: dép, mũ, quần áo	- Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, công dụng của đồ dùng cá nhân: dép, mũ, quần áo	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật và tác dụng của cái kéo	lớp	lớp học					CTTYT BC
98	+ Trẻ biết lắng nghe và đọc được các bài thơ, đồng dao, ca dao, trong chủ đề Đọc và tập phát âm rõ tiếng .	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố. Đọc các đoạn thơ, bài thơ, ca dao, đồng dao, phù hợp độ tuổi , đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng .Phát âm các tiếng có	+ Dạy thơ: Bé này bé ơi	lớp	lớp học					CTTYT BC
			+ Dạy thơ: Miệng xinh	lớp	lớp học	CTCCĐ				

		âm khó trong bài thơ	- Dạy trẻ bài đồng dao: Chi chi chành chành	lớp	ngoài sân		CTĐTT		CTĐTT	
			+ Dạy thơ: Cái lưỡi	lớp	lớp học		CTCCĐ			
100	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	Xem tranh ảnh và gọi tên các con vật, đồ dùng, đồ chơi, hoa, quả, PTGT	Biết lật giở tranh, hình ảnh, xem tranh và nói được tên các hình ảnh về đồ dùng đồ chơi: dép, giày	nhóm	lớp học	CTTYT BS		CTTYT BS		
102	IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ									
103	1. Phát triển tình cảm									
104	* Ý thức về bản thân									
105	- Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi)	- Xem tranh ảnh, về trẻ, soi gương giới thiệu tên tuổi	- Quan sát, xem tranh ảnh, về trẻ, soi gương giới thiệu tên tuổi	lớp	lớp học	CTĐTT	CTĐTT			
		- Nghe kể truyện đọc thơ về bản thân trẻ	Biết nói tên của mình khi được hỏi	lớp	lớp học			CTĐTT		
108	*Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc									
110	- Nhận biết được trạng thái cảm xúc, vui buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt cử chỉ	- Xem tranh ảnh các khuôn mặt thể hiện các trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi	- Xem tranh ảnh các khuôn mặt thể hiện các trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi	lớp	lớp học				CTTYT BS	

113	2. Phát triển kỹ năng xã hội									
114	* Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi									
116	Nhận biết và biểu lộ được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	Một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	lớp	ngoài sân			CTNT		
122	* Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt									
129	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	- Trẻ nghe các bản nhạc, bài hát với các giai điệu khác nhau	+ Đôi dép xinh xinh	lớp	lớp học	CTTYT BC				
			+ Em có lời ca	lớp	lớp học			CTTYT BC		
			+ Xòe bàn tay năm ngón tay	lớp	lớp học			CTTYT BC		
131	- Trò chơi âm nhạc	Trẻ chơi các trò chơi âm nhạc khác nhau	TCAN: Ai đoán đúng; Tai ai tinh	lớp	lớp học				CTTYT BC	
132	- Biết hát theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Dạy hát	+ Dạy trẻ KNCH: Mời bạn ăn	lớp	lớp học				CTCCĐ	
			+ Dạy trẻ KNCH: Đôi mắt xinh	lớp	lớp học	CTCCĐ				
			+ Dạy trẻ KNCH: Không xả rác	lớp	lớp học					CTCCĐ

			+ Dạy trẻ KNCH: Tay thơm tay ngoan	lớp	lớp học		CTCCĐ				
			+ Dạy trẻ kỹ năng ca hát: Chiếc khăn tay	lớp	lớp học				CTTYT BC		
13 4	- Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Di màu	- Di màu đôi bàn tay	lớp	lớp học			CTCCĐ			
			- Di màu cái kéo	lớp	lớp học				CTCCĐ		
			- Dạy trẻ: Dán bộ phận trên khuôn mặt bé	lớp	lớp học		CTCCĐ				
			- Dạy trẻ: Dán quả bóng tròn	lớp	lớp học	CTCCĐ					
Cộng số nội dung hoạt động phân bố vào nhánh chủ đề	TỔNG SỐ NDHD PHÂN BỐ VÀO CĐ					26	27	25	25		
	Lĩnh vực thể chất					11	11	11	10		
	Lĩnh vực nhận thức					7	7	6	5		
	Lĩnh vực ngôn ngữ					4	4	4	5		
	Lĩnh vực TCKNXH & TM					4	5	4	5		
	Tổng số hoạt động phân bố vào nhánh					26	27	25	25		
	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	CT Đón trả trẻ					2	3	2	2	
		CT thể dục sáng					1	1	1	1	
		Chơi tập ngoài trời					8	8	7	7	
		Chơi tập TYT BS					3	3	3	3	
Vệ sinh - ăn ngủ					2	2	2	2			
Chơi tập TYTBC					5	5	5	5			
Chơi tập có chủ định					5	5	5	5			

	<i>Chia cụ thể</i>	<i>Giờ thể chất</i>			<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	
		<i>Giờ nhận thức</i>			<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	
		<i>Giờ ngôn ngữ</i>			<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	
		<i>Giờ TCKNXH&TM</i>			<i>2</i>	<i>2</i>	<i>2</i>	<i>2</i>	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

STT	Tên chủ đề nhánh	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Ghi chú về sự có điều chỉnh (nếu có)
1	Nhánh 1: Bé là ai	Từ 04/11 đến 08/11/2024	Phạm Thùy Dung	
2	Nhánh 2: Cơ thể bé	Từ 11/11 đến 15/11/2024	Lê Thị Thu Hà	
3	Nhánh 3: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	Từ 18/11 đến 22/11/2024	Phạm Thùy Dung	
4	Nhánh 4: Những nguy hiểm xung quanh bé	Từ 25/11 đến 29/11/2024	Lê Thị Thu Hà	

III. CHUẨN BỊ

Nhánh	Nhánh 1: Bé là ai	Nhánh 2: Cơ thể bé	Nhánh 3: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	Nhánh 4: Những nguy hiểm xung quanh bé
Chuẩn bị				
Giáo viên	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: Bé là ai - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: Cơ thể bé - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: Những nguy hiểm xung quanh bé - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài,

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1: Bé là ai	Nhánh 2: Cơ thể bé	Nhánh 3: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	Nhánh 4: Những nguy hiểm xung quanh bé
	liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.
Nhà trường	- Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ. - Nhiều băng đĩa có nội dung phù hợp với chủ đề. - Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ.			
Phụ huynh	- Cùng cô giúp trẻ khám phá chủ đề. - Cho con đi học đầy đủ - Trò chuyện với trẻ về gia đình, người thân xung quanh bé - Sưu tầm các nguyên vật liệu: bìa lịch, giấy báo, vỏ hộp.... - Sưu tầm sách báo, tranh ảnh về chủ đề - Kết hợp cùng cô giáo, khích lệ động viên trẻ.			

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

T T	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
1	Đón trẻ		<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết tự cất mũ, đồ dùng cá nhân vào đúng nơi qui định có sự giúp đỡ người lớn (Dạy trẻ cất đồ dùng vào balo) - Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu: Chào cô, chào các bạn, mọi người - Quan sát, xem tranh ảnh, về trẻ, soi gương giới thiệu tên tuổi - Nghe hát, nghe nhạc, bài thơ, câu chuyện trong chủ đề 					
		Tuần 1	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết tự cất mũ, đồ dùng cá nhân vào đúng nơi qui định có sự giúp đỡ người lớn - Biết nói tên của mình khi được hỏi - Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu: Chào cô, chào các bạn, mọi người - Quan sát, xem tranh ảnh, về trẻ, soi gương giới thiệu tên tuổi - Nghe hát, nghe nhạc các bài hát trong chủ đề 					
		Tuần 2	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu: Chào cô, chào các bạn, mọi người - Trẻ nói lễ phép, to rõ ràng, đủ nghe - Quan sát, xem tranh ảnh, về trẻ, soi gương giới thiệu tên tuổi - Quan sát, nhận biết mũ bạn trai, mũ bạn gái 					
		Tuần 3	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết tự cất mũ, đồ dùng cá nhân vào đúng nơi qui định có sự giúp đỡ người lớn - Quan sát, xem tranh ảnh, về trẻ, soi gương giới thiệu tên tuổi - Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu: Chào cô, chào các bạn, mọi người - Trẻ nói lễ phép, to rõ ràng, đủ nghe - Nghe hát, nghe nhạc các bài hát trong chủ đề 					
		Tuần 4	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu: Chào cô, chào các bạn, mọi người - Trẻ nói lễ phép, to rõ ràng, đủ nghe - Dạy trẻ bài đồng dao: Chi chi chành chành - Biết tên, tuổi, giới tính của bản thân 					
2	Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - KĐ: Cô cho trẻ đi hàng 1 với các kiểu đi: Lên dốc, xuống dốc, khom lưng, đi nhanh, đi chậm sau đó về đội hình vòng tròn. 						

T T	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		<ul style="list-style-type: none"> - TĐ: BTPTC "Thổi bóng" - ĐT1: Thổi bóng - ĐT2: Đưa bóng lên cao - ĐT3: Cầm bóng lên - ĐT4: Bóng nảy - TCVD: Đập bàn tay - Hội tĩnh: Đi nhẹ nhàng quanh lớp 						
3	Chơi tập có chủ định	Tuần 1	Ngày 04/11/2024 TCKNXH & TM TH: Dán quả bóng tròn	Ngày 05/11/2024 PTNT NB Bé là ai	Ngày 06/11/2024 PTTC TDKN: Đi kiếng gót	Ngày 07/11/2024 PTNN Thơ: Miệng xinh	Ngày 08/11/2024 TCKNXH & TM KNCH: Đôi mắt xinh TCAN: Ai nhanh nhất NH: Múa cho mẹ xem	
		Tuần 2	Ngày 11/11/2024 TCKNXH & TM KNCH: Tay thom tay ngoan TCAN: Ai hát đầy NH: Bàn tay mẹ	Ngày 12/11/2024 PTNT NB bộ phận trên khuôn mặt	Ngày 13/11/2024 PTTC TDKN: Ngồi lăn bóng	Ngày 14/11/2024 PTNN Thơ: Cái lưỡi	Ngày 15/11/2024 TCKNXH & TM TH: Dán bộ phận trên khuôn mặt	
		Tuần 3	Ngày 18/11/2024 PTNT Quan sát NB tay,	Ngày 19/11/2024 TCKNXH & TM KNCH: Mời bạn	Ngày 20/11/2024 PTTC TDKN: Đi bước	Ngày 21/11/2024 PTNN Truyện: Gấu con	Ngày 22/11/2024 TCKNXH & TM TH: Di màu đôi	

T T	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		chân	ăn TCAN: Nghe tiếng trống to – nhỏ NH: Thật đáng chê	qua gậy kê cao	ngoan	bàn tay	
	Tuần 4	Ngày 25/11/2024 TCKNXH & TM KNCH: Không xả rác TCAN: Ai nhanh nhất NH: Em biết vâng lời mẹ dặn	Ngày 26/11/2024 PTTC Dạy trẻ kéo khóa	Ngày 27/11/2024 PTNT NB mũ bạn trai - bạn gái	Ngày 28/11/2024 PTNN Truyện: Ổ điện tức giận	Ngày 29/11/2024 TCKNXH & TM TH: Di màu cái kéo	
4	Chơi - tập ngoài trời	Tuần 1 Ngày 04/11/2024 - Quan sát các đồ vật nguy hiểm như giá kê, cửa, dao....và phòng tránh - TCVD: Ai nhanh hơn - Chơi tự do	Ngày 05/11/2024 - Nhận biết một số hành động nguy hiểm như cắn cầu và phòng tránh - TCVD: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do	Ngày 06/11/2024 - Quan sát bạn trai - TCVD: Dùng que, bút, ngón tay vẽ trên cát - Chơi tự do	Ngày 07/11/2024 - Quan sát đôi bàn chân - TCVD: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do	Ngày 08/11/2024 - Quan sát Đu quay - TCVD: Kéo cửa lùa xẻ - Chơi tự do	

T T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Tuần 2	<p>Ngày 11/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bạn gái - TCVD: In hình từ dấu vân tay - Chơi tự do 	<p>Ngày 12/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát Cầu trượt - TCVD: Cắp cua bỏ giỏ - Chơi tự do 	<p>Ngày 13/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát các tranh ảnh nguy hiểm như cháy, nước sôi.... và phòng tránh - TCVD: Gieo hạt nảy mầm - Chơi tự do 	<p>Ngày 14/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết mặc quần áo ấm khi trời lạnh với sự giúp đỡ của người lớn - TCVD: Chơi “Lộn cầu vòng” - Chơi tự do 	<p>Ngày 15/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây phượng trong trường - TCVD: Gieo hạt nảy mầm - Chơi tự do 		
	Tuần 3	<p>Ngày 18/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát các đồ vật nguy hiểm như giá kê, cửa, dao....và phòng tránh - TCVD: Vận chuyển bóng - Chơi tự do 	<p>Ngày 19/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát nhà bóng - TCVD: In hình bàn tay bàn chân - Chơi tự do 	<p>Ngày 20/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Đôi bạn - TCVD: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do 	<p>Ngày 21/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết đội mũ khi ra nắng, đi giày dép với sự giúp đỡ của người lớn - TCVD: Chi chi chành chành. - Chơi tự do 	<p>Ngày 22/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số hành động nguy hiểm như leo trèo bậc thang, chạy nhảy, và phòng tránh - TCVD: Gieo hạt nảy mầm - Chơi tự do 		
	Tuần 4	<p>Ngày 25/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát về những nguy hiểm xung quanh bé như: Bể nước - TCVD: Bé chơi 	<p>Ngày 26/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát thời tiết - TCVD: Chuyển bóng sang trái, sang phải 	<p>Ngày 27/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết nhận biết một số vật dụng như kéo, ổ điện, Là những vật dụng nguy hiểm 	<p>Ngày 28/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số hành động nguy hiểm như trèo lan can và phòng tránh 	<p>Ngày 29/11/2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát Bập bênh - TCVD: Gieo hạt nảy mầm - Chơi tự do 		

T T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			đá bóng - Chơi tự do	- Chơi tự do	không được phép sờ vào - TCVD: Trò chơi đồ dùng gì biến mất - Chơi tự do	- TCVD: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do		
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngồi vào bàn ăn cơm ăn được các loại thức ăn khác nhau - Trẻ có thói quen trong khi ăn không làm rơi vãi thức ăn và ăn hết suất - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt, ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn 					
6	Chơi – tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	Ngày 04/11/2024 - Trẻ kể tên một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân. - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	Ngày 05/11/2024 - Đọc thơ trong chủ đề: Bé tập nói ngày . - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	Ngày 06/11/2024 - Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm tác dụng của đôi bàn tay - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	Ngày 07/11/2024 - Nghe hát với các giai điệu: Đôi dép xinh xinh - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	Ngày 08/11/2024 - Chơi các trò chơi mặt cười, mặt cười - Nêu gương cuối ngày . - Bình bầu bé ngoan. - Vệ sinh. Trả trẻ.	
		Tuần 2	Ngày 11/11/2024 - Đọc thơ trong chủ đề: Bé luôn ghi nhớ	Ngày 12/11/2024 - Hát bài hát trong chủ đề: Xòe bàn tay đến ngón	Ngày 13/11/2024 - Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm tác dụng	Ngày 14/11/2024 - Ôn luyện: Biết tên, tuổi, giới tính của bản thân	Ngày 15/11/2024 - Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên bộ	

T T	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		- Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	tay - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	của đôi bàn chân - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	- Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	phận trên cơ thể, ..) - Nêu gương cuối ngày . - Bình bầu bé ngoan. - Vệ sinh. Trả trẻ.	
	Tuần 3	<i>Ngày 18/11/2024</i> - Chơi trò chơi: Cắp cua bỏ giỏ - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 19/11/2024</i> - Hát bài hát trong chủ đề: Em có lời ca - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 20/11/2024</i> - Đọc thơ: Cô dạy - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 21/11/2024</i> - Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm tác dụng bộ phận trên khuôn mặt - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ	<i>Ngày 22/11/2024</i> - Xem tranh ảnh trong chủ đề - Nêu gương cuối ngày . - Bình bầu bé ngoan. - Vệ sinh. Trả trẻ.	
	Tuần 4	<i>Ngày 25/11/2024</i> - Hát bài thơ trong chủ đề: Bé này bé ơi - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 26/11/2024</i> - Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật và tác dụng của cái kéo - Nêu gương cuối	<i>Ngày 27/11/2024</i> - Hát bài hát trong chủ đề: Chiếc khăn tay - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 28/11/2024</i> - Tổ chức chơi trò chơi: Ai đoán đúng, Tai ai tinh - Nêu gương cuối ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 29/11/2024</i> - Bé tập rửa tay mô phỏng trên không - Nêu gương cuối ngày . - Bình bầu bé	

T T	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần				Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	
			ngày . - Vệ sinh. Trả trẻ.			ngoan. - Vệ sinh. Trả trẻ.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT:

Khu vực chơi	Mục đích – yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh			
				N1	N2	N3	N4
1. Góc thao tác vai	<p>* Nấu ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bắt chước các thao tác với đồ chơi: Cầm đũa, thìa, nấu ăn - Trẻ có kỹ năng bắt chước sử dụng đồ dùng trong góc chơi đúng, có kỹ năng đơn giản chế biến món ăn giúp cô. - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú. 	<p>* Nấu ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện thao tác tự phục vụ trong ăn uống. - Lấy thực phẩm, chế biến một số món ăn đơn giản: nấu bột, nấu cháo... 	<p>* Nấu ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi, đồ dùng nấu ăn: Tạp dề, bếp ga, chảo, nồi, bát, đũa... - Một số thực phẩm - Các nguyên liệu chế biến món ăn: tôm, cua, cá, thịt.... - Các loại rau, củ quả 	x	x	x	x
	<p>* Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên một số mặt hàng nổi bật của cửa hàng: tên một số thực phẩm, rau củ... - Trẻ có thao tác bày hàng, 	<p>* Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán hàng : Bán đồ dùng đồ chơi chủ đề như: rau, củ quả, quần áo, giày dép, mũ - Sắp xếp, bày hàng ra bán 	<p>* Bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các loại rau củ quả - Quần áo, trang phục, mũ, dép - Bánh, kẹo.... 	x	x	x	x

Khu vực chơi	Mục đích – yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh			
				N1	N2	N3	N4
	đưa hàng cho khách - Trẻ hứng thú với vai chơi của mình	- Chào mời khách, lấy và đưa đúng hàng cho khách					
	* Bé em - Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi bé em - Trẻ có kỹ năng bắt chước khi chơi bé em - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú, yêu quý và chăm sóc em	* Bé em - Thực hiện thao tác bé em - Xúc bột cho em ăn - Lau mặt, ru em ngủ - Chải tóc cho búp bê.... - Cho búp bê uống nước	* Bé em - Búp bê, giường búp bê, khăn rửa mặt nhỏ,..... - Nồi bát, thìa, ca....		X	X	X
		- Lắp ghép hình, thả hình, lồng hộp, chơi lắp hình vào bóng		X	X	X	X
		- Chơi xếp chồng, xếp cạnh		X	X	X	X
		- Phân loại : To- nhỏ, màu sắc		X	X	X	X
		- Bé chọn đúng nhé: Hình		X	X	X	X

Khu vực chơi	Mục đích – yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh			
				N1	N2	N3	N4
		ảnh bộ phận trên cơ thể					
3. Nghệ thuật	- Trẻ biết về góc chơi, tháo tác với đồ dùng đồ chơi - Trẻ có các kĩ năng chơi tại góc chơi: cầm bút di màu, nặn, lật mở trang sách, kể lại đoạn truyện...	- Âm nhạc: hát bài hát trong chủ đề cơ thể bé		x	x	x	x
		- Di màu đôi bàn tay				x	
		- Dán quả bóng tròn		x			
		- Di màu cái kéo					x
		- Dán bộ phận trên cơ thể			x		
		- Chơi nhạc cụ âm nhạc: sắc xô, trống		x	x	x	x
		- Truyện: Gấu con ngoan				x	
- Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao cho trẻ nghe phù hợp với chủ đề		x	x	x	x		
4. Vận động	- Trẻ biết chơi các trò chơi VĐ và TCDG - Biết chơi với giấy, xoáy mở nắp chai, luồn dây, kéo xe đẩy	- Đi kiềng gót	- Vật cản, dây, hột hạt màu xanh, đỏ, vàng - Bóng, gôn - Giấy các loại: giấy màu, giấy báo... - Khối hình, giấy, tranh ảnh gđ, đồ dùng	x			
		- Ngồi lăn bóng			x		
		- Đi bước qua gậy kê cao				x	
		- Bé tập kéo khóa					x
		+ Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ		x		x	
		+ Tổ chức chơi trò chơi: Bò bới cờ				x	
		- Dạy trẻ tập cài, cởi cúc áo				x	

Khu vực chơi	Mục đích – yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh			
				N1	N2	N3	N4
		to					
		- Dạy trẻ tập kéo khóa		x			
		Tập rửa tay đúng theo quy trình 6 bước		x	x	x	x
		Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên bộ phận trên cơ thể, ..)		x	x	x	x